



Số:60/CV-CMX
(V/v: giải trình biến động kết quả SXKD
quý II/2013 so với quý II/2012).

Cà Mau, ngày 22 tháng 7 năm 2013.

Kính gửi: - UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH.

1. Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN VÀ XNK CÀ MAU
2. Tên giao dịch: Camimex
3. Mã chứng khoán: CMX
4. Nội dung giải trình: Lợi nhuận trước thuế quý II/2013 so cùng kỳ năm trước
chênh lệch trên 10%.

Căn cứ thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn
về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần chế biến thủy sản và XNK Cà Mau giải trình sự biến động lợi nhuận
trước thuế tại Báo cáo Tài chính quý II/2013, chi tiết như sau:

- + Lợi nhuận kế toán trước thuế quý II/2013 (kỳ này): 1.403.292.073đồng.
+ Lợi nhuận kế toán trước thuế quý II/2012 (kỳ trước): 2.251.902.572đồng.
+ Chênh lệch giảm: (848.610.499) đồng.

Nguyên nhân:

1/ Doanh thu thuần về bán hàng kỳ này so kỳ trước giảm (55,34%) tương ứng giảm (182,293) tỷ đồng, giá vốn hàng bán giảm (56,87%) tương ứng giảm (166,135) tỷ đồng làm
lợi nhuận gộp giảm (16,159) tỷ đồng. Nguyên nhân, do lượng hàng bán kỳ này giảm
(52,30%) tương ứng giảm (636 tấn), đồng thời còn do nhu cầu thị trường có sự khác biệt về
cơ cấu hàng xuất và giá cả giữa hai kỳ.

2/ Doanh thu hoạt động tài chính kỳ này so với kỳ trước giảm (19,31%) tương ứng giảm (0,289) tỷ đồng, chi phí tài chính kỳ này giảm (43,67%) tương ứng giảm (7,790) tỷ đồng,
làm lợi nhuận hoạt động tài chính kỳ này tăng 7,501 tỷ đồng, chủ yếu do:

- Tỷ giá ngoại tệ hai thời kỳ luôn có sự khác biệt, kỳ trước công ty lãi 1.008,61 triệu
đồng, sang kỳ này lỗ (1.562,26) triệu đồng, làm khoản thu nhập do chênh lệch tỷ giá kỳ này
so với kỳ trước giảm (254,89%), dẫn đến lợi nhuận giảm (2.570,87) triệu đồng.

- Chi phí tiền lãi trả ngân hàng kỳ này: 7.279,72 triệu đồng so với kỳ trước: 17.351,62
triệu đồng, giảm (58,05%), dẫn đến LN tăng 10.071,91 triệu đồng.

3/ Chi phí bán hàng và chi phí QLDN kỳ này so với kỳ trước lần lượt giảm (55,36%) và
tăng 1,35% tương ứng giảm (7,175) tỷ đồng và tăng (0,066) tỷ đồng làm LN tương ứng tăng
7,109 tỷ đồng, chủ yếu do lượng hàng xuất bán giảm, từ đó dẫn đến:

- Chi phí hoa hồng xuất khẩu giảm (88,40%) tương ứng giảm (944,13) triệu đồng.
- Chi phí Cuốc tàu, bill tàu, THC giảm (51,39%) tương ứng giảm (2.373,76) triệu đồng.
- Chi phí thuê kho lạnh giảm (85,57%) tương ứng giảm (395,93) triệu đồng.
- Chi phí đóng cont giảm (56,647%) tương ứng giảm (206,13) triệu đồng.
- Chi phí vận chuyển CM->TP giảm (52,52%) tương ứng giảm (612,46) triệu đồng.
- Chi phí thanh toán, chiết khấu, thông báo, cước gởi chứng từ ... giảm (70,75%) tương
ứng giảm (429,53) triệu đồng.

- Chi phí quảng cáo, hội chợ giảm (79,22%) tương ứng giảm (1.105,98) triệu đồng.



- Các khoản chi phí khác ... giảm (91,46%) tương ứng giảm (824,36) triệu đồng.
 - Tiền lương bộ phận quản lý giảm (6,43%) tương ứng giảm (174,33) triệu đồng
 - Chi điện thoại, fax ... giảm (42,33%) tương ứng giảm (18,83) triệu đồng.
- 4/ Các khoản thu nhập khác và các khoản chi phí khác kỳ này so với kỳ trước lần lượt tăng (6,27%) và giảm (63,18%) làm lợi nhuận khác **tăng (0,700) tỷ đồng.**

Công ty xin cam kết và chịu trách nhiệm về các nội dung công bố thông tin này.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu Văn thư, P.TCKT
- Công bố thông tin.

